| | |
|---|---|
| **UỶ BAN NHÂN DÂN**<br>**TỈNH TUYÊN QUANG** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 65 /TB-UBND | *Tuyên Quang, ngày 07 tháng 7 năm 2021* |

# THÔNG BÁO

## Kết luận cuộc họp về dự thảo Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050

Ngày 06/7/2021, đồng chí Nguyễn Văn Sơn - Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh (Trưởng ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh) chủ trì họp dự thảo Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang, thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư Trần Quốc Phương dự và chỉ đạo cuộc họp, tham dự cuộc họp có đại diện lãnh đạo Vụ Quản lý Quy hoạch, Vụ Kết cấu hạ tầng, đô thị (Bộ Kế hoạch và Đầu tư), các thành viên Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh (*tại Quyết định số 933QĐ-UBND ngày 10 tháng 9 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Tuyên Quang*) và đơn vị tư vấn.

Sau khi nghe phát biểu chỉ đạo của Thứ trưởng Bộ Kế hoạch và Đầu tư và ý kiến thảo luận của các đại biểu tại cuộc họp.

**Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh kết luận:**

Ủy ban nhân dân tỉnh ghi nhận nỗ lực, cố gắng của Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ban, ngành, Ủy ban nhân dân huyện, thành phố và đơn vị tư vấn đã tập trung quyết liệt lập Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo Kế hoạch tại Quyết định số 378/QĐ-UBND ngày 24/9/2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh. Dự thảo Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 cơ bản đáp ứng được một số nội dung.

Để hoàn thiện dự thảo Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn 2050 theo quy định và đảm bảo kế hoạch đề ra, yêu cầu Sở Kế hoạch và Đầu tư, các sở, ngành Ủy ban nhân dân huyện, thành phố tập trung hoàn thành những nội dung sau:

**1**. Chỉ đạo đơn vị tư vấn tiếp thu ý kiến tham gia của đại biểu tại cuộc họp; rà soát, cập nhật, bổ sung và hoàn chỉnh dự thảo Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 để xin ý kiến Thường trực Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, trình Hội đồng nhân dân tỉnh thông qua; gửi xin ý kiến các Bộ, Ngành Trung ương, các địa phương liền kề. Lưu ý:

- Nội dung Quy hoạch tỉnh phải đảm bảo theo Điều 27, Luật Quy hoạch, Điều 28, Nghị định số 37/2019/NĐ-CP ngày 07/5/2019 của Chính phủ về Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Quy hoạch và Quyết định số 373/QĐ-TTg ngày 12/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt nhiệm vụ lập Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Phân tích, đánh giá, dự báo về các yếu tố, điều kiện phát triển đặc thù của tỉnh; đánh giá thực trạng phát triển kinh tế - xã hội, hiện trạng sử dụng đất, hiện trạng hệ thống đô thị và nông thôn: Nghiên cứu, cập nhật bổ sung, nhất quán trong việc cập nhật số liệu thống kê ở tất cả các lĩnh vực; cập nhật những nội dung mới, thống nhất với những định hướng, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh. Đánh giá đầy đủ tiềm năng, thế mạnh cũng như những tồn tại, hạn chế, điểm nghẽn ảnh hưởng đến sự phát triển của tỉnh trong thời gian qua, các tác động về các điều kiện và bối cảnh từ bên ngoài.

- Quan điểm: Phù hợp với nội dung, định hướng Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội của cả nước giai đoạn 2021-2030; Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XVII, định hướng của Quy hoạch vùng Trung du và miền núi phía Bắc, đồng bộ với quy hoạch các ngành, lĩnh vực của cả nước; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường.

Đề nghị bổ sung nội dung xác định vị thế kinh tế của tỉnh trong bối cảnh phát triển vùng, toàn quốc; xác định các mối liên kết ngành, lãnh thổ có thể tận dụng được cho phát triển kinh tế tỉnh thời kỳ quy hoạch; xác định các dư địa mà tỉnh có thể khai thác để nâng cao hiệu quả đầu tư, mở rộng liên kết thương mại, đầu tư, công nghệ đối với các khâu, lĩnh vực đột phá và các sản phẩm chủ yếu của tỉnh trong thời kỳ quy hoạch.

- Về phương án tăng trưởng: Cần nghiên cứu tính toán có cơ sở khoa học và phù hợp với điều kiện phát triển của tỉnh để đưa ra phương án chọn; có kịch bản phát triển.

- Về mục tiêu tổng quát; mục tiêu, chỉ tiêu cụ thể: Tính toán từng chỉ tiêu cụ thể, có tính định hướng theo ngành, lĩnh vực của tỉnh nhằm phát huy tối đa, hiệu quả lợi thế, tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực phát triển nhanh, bền vững, vừa có tầm nhìn, vừa bảo đảm tính khả thi, đáp ứng nhu cầu phát triển thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Về phương hướng phát triển các ngành quan trọng trên địa bàn tỉnh: Xem xét, định hướng phát triển: Phát triển hạ tầng giao thông, đô thị, công nghệ thông tin; phát triển du lịch, dịch vụ; phát triển công nghiệp (phân tích cụ thể định hướng phát triển công nghiệp chế tạo, phát triển khu, cụm công nghiệp); phát

triển sản xuất nông, lâm nghiệp, thủy sản; phát triển các lĩnh vực văn hóa, y tế, giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực của tỉnh,…

- Về lựa chọn phương án tổ chức hoạt động kinh tế - xã hội; lập phương án phân bổ và khoanh vùng đất đai theo khu chức năng và theo loại đất; phương án quy hoạch xây dựng; phương án bảo vệ môi trường; phương án bảo vệ, khai thác, sử dụng tài nguyên,…: Đây là những nội dung lớn của Quy hoạch tỉnh, cần có sự đánh giá, điều tra, tính toán lại đảm bảo sự thống nhất rõ ràng theo đúng quy định của pháp luật và phục vụ công tác quản lý nhà nước. Kiểm tra, chỉnh sửa lại tên của một số đơn vị hành chính cho phù hợp.

Đề nghị viết lại quan điểm sử dụng đất theo hướng phù hợp với nội dung, định hướng phát triển kinh tế xã hội của tỉnh, huyện; dự báo và phân bổ được nhu cầu sử dụng đất của các ngành, các cấp, bảo đảm kết hợp quản lý ngành với quản lý lãnh thổ; bảo đảm quốc phòng, an ninh; bảo vệ môi trường, phát huy tối đa, hiệu quả lợi thế, tiềm năng, nguồn lực, tạo động lực phát triển nhanh, bền vững.

- Danh mục dự án của tỉnh: Rà soát lại theo đúng quy định, sắp xếp thứ tự ưu tiên và phân kỳ thực hiện.

- Giải pháp, nguồn lực thực hiện quy hoạch: Tính toán nhằm huy động nguồn lực đầu tư toàn xã hội để thực hiện Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

- Các nội dung (33 nội dung) tích hợp vào Quy hoạch tỉnh: Đề nghị bổ sung Báo cáo đánh giá và phương án phát triển kèm theo.

- Bổ sung hệ thống bản đồ và cơ sở dữ liệu về quy hoạch.

**2.** Lãnh đạo các sở, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố là thành viên Ban Chỉ đạo lập Quy hoạch tỉnh: Có trách nhiệm phối chặt chẽ với Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư và đơn vị tư vấn tiếp tục cung cấp thông tin, rà soát, cập nhật số liệu và chỉ tiêu định hướng liên quan đến ngành, lĩnh vực, địa phương mình để đơn vị tư vấn bổ sung vào Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050, phải khẳng định bằng văn bản và chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Ủy ban nhân dân tỉnh về tính khoa học, sự phù hợp của tỉnh.

- Sở Kế hoạch và Đầu tư, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh: Nghiên cứu, tham mưu cho Ủy ban nhân dân tỉnh về việc thống nhất với Bộ Quốc phòng và Bộ Công an về nội dung Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

**3.** Sở Kế hoạch và Đầu tư xây dựng Kế hoạch chi tiết để thực hiện các bước tiếp theo trình cấp có thẩm quyền xem xét, thẩm định và phê duyệt Quy hoạch tỉnh Tuyên Quang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 đảm bảo theo tiến độ và chất lượng.

Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh thông báo kết luận họp Uỷ ban nhân dân tỉnh để các cơ quan, đơn vị liên quan thực hiện./.

***Nơi nhận:***
- Đồng chí Bí thư Tỉnh ủy;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh; (báo cáo)
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Các PCT UBND tỉnh;
- Thành viên BCĐ lập Quy hoạch tỉnh;
- Các Huyện ủy, Thành ủy;
- Chánh VP UBND tỉnh;
- Các Phó CVP UBND tỉnh;
- TP: KT, QHĐTXD, KGVX, NC;
- Lưu: VT, TH (Hth45)

**TL. CHỦ TỊCH**
**CHÁNH VĂN PHÒNG**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TUYÊN QUANG

**Tạ Văn Dũng**